

**DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐƯA VÀO QUY HOẠCH CÁN BỘ QUẢN LÝ TẠI KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐẾN NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

(Danh sách được sắp xếp theo thứ tự tỷ lệ biểu quyết của tập thể Lãnh đạo nhà trường từ cao xuống thấp đối với từng chức danh)

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ tham khảo tín nhiệm		Tỷ lệ biểu quyết của tập thể Lãnh đạo nhà trường	Ghi chú
										Tập thể đến vị	Đại diện cấp ủy và CBCC		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA												
01	Trần Việt Khánh	17/02/1979		Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Thạc sĩ	TOEFL	76,92%	100,00%	100,00%	
02	Vũ Thị Thái Linh	12/02/1982		Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 4	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Đại học	88,46%	85,71%	100,00%	
03	Nguyễn Khoa	03/9/1963		Phó Trưởng khoa, Phụ trách khoa	V.07.01.03 bậc 6	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Sơ cấp	Đại học	B1			87,50%	Đảng ủy bổ sung
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA												
01	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974		Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	B1	66,67%	85,71%	100,00%	
02	Trần Việt Khánh	17/02/1979		Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Thạc sĩ	TOEFL	72,00%	100,00%	100,00%	
03	Vũ Thị Thái Linh	12/02/1982		Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 4	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Đại học	80,77%	85,71%	100,00%	
04	Trần Vĩnh Xuyên	07/04/1981		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	B1	64,00%	71,43%	100,00%	
05	Nguyễn Văn Minh	28/08/1971		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	TOEFL	95,83%	85,71%	87,50%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ tham khảo tín nhiệm		Tỷ lệ biểu quyết của tập thể Lãnh đạo nhà trường	Ghi chú
										Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN KHOA HỌC MÁY TÍNH													
01	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Đại học Tin học	Sơ cấp	Đại học	B1	92,31%	71,43%	100,00%	
02	Nguyễn Thị Thu Hồng	24/04/1983		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học		57,69%	100,00%	100,00%	
03	Lê Hồng Thái	07/07/1982		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	Trình độ B	54,17%	57,15%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM													
01	Võ Anh Trang	01/10/1974		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 4	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	Trình độ B	84,62%	100,00%	100,00%	
02	Trần Vĩnh Xuyên	07/04/1981		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	B1	76,00%	57,15%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN PHẦN CỨNG MÁY TÍNH													
01	Lê Quý Hưng Quốc	25/07/1978		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 4	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	B1	84,62%	100,00%	100,00%	
02	Lê Phi Trường	04/01/1987		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Đại học Tin học	Sơ cấp	Đại học		60,00%	57,15%	100,00%	
03	Nguyễn Ngọc Tuyên	08/12/1988		Giảng viên khoa Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 2	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Đại học		61,54%	57,15%	100,00%	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

**DANH SÁCH CÁN BỘ - GIẢNG VIÊN KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐƯỢC QUY HOẠCH CHỨC DANH QUẢN LÝ TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC TRƯỜNG
ĐẾN NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ tham khảo tín nhiệm		Tỷ lệ biểu quyết của tập thể lãnh đạo nhà trường	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
										Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
01	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983		Giảng viên Khoa CNTT	V.07.01.03 bậc 3	Đại học Tin học	Sơ cấp	Đại học	B1	100,00%	100,00%	100,00%	Phó Giám đốc TT Đào tạo LTT	
02	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974		Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03 bậc 3	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	B1			100,00%	Trưởng phòng QLKH-HTQT	Đảng ủy bổ sung
03	Nguyễn Cao Phong	13/06/1982	30/12/2014 30/12/2015	Giảng viên Khoa CNTT	V.07.01.03 bậc 4	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sĩ	TOEFL	57,14%	100,00%	100,00%	Trưởng TT Truyền thông - TV	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc